

Bản án số: 29/2020/HS-ST  
Ngày 28-8-2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Lưu Xuân Mung**

**Ông Đoàn Văn Thìn**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Kim Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Vũ Hoàng L**, sinh ngày: 05/11/1991 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 7A20 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 79/165 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; con công Vũ Duy T và bà Đặng Thị H, bị cáo là con duy nhất trong gia đình; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa, Tại Bản án số 13/2012/HSST ngày 18/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự. Bị tạm giữ từ ngày 14/02/2020, chuyển tạm giam ngày 17/02/2020 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Trần Trung T. Vắng mặt.
2. Anh Phạm Ngọc D. Vắng mặt.
3. Anh Lê Trung H. Vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10/02/2020, Vũ Hoàng L điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH màu đen, Biển kiểm soát: 15B3-33076 đến đường tàu Cát Cụt, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp một người đàn ông không quen biết để mua 800.000đồng ma túy cần sa, mục đích bán lại cho người khác để thu lợi. Sau khi mua được ma túy, L về nhà tại địa chỉ số 79/165 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng. Trên đường đi, L mua 20.000đồng tiền giấy cuộn, loại giấy cuộn thuốc lá màu trắng tại một quán tạp hóa đường Đà Nẵng (Long không nhớ địa chỉ). Khi về nhà, L lấy số ma túy và giấy cuộn vừa mua được, cuộn thành 11 điều (dạng điều thuốc lá dài khoảng 07cm) để bán cho người mua với giá 100.000đồng một điều. Đến khoảng 20 giờ 43 phút ngày 13/02/2020, L nhận được điện thoại của từ số thuê bao 0325302201 của Trần Trung T, sinh năm: 1988, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 6/225 Miếu Hai Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng hỏi mua 04 điều cỏ với giá 400.000đồng và hẹn đến Ngã ba Văn Cao giao nhận hàng. Sau đó, L gọi điện cho bạn là Phạm Ngọc D, sinh năm: 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6/21 Đà Nẵng, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng, rủ đến nhà L chơi. Khi D đến nhà L chơi được một lúc, L bảo D đi cùng với L đến Ngã ba Văn Cao có việc (không nói cụ thể là việc gì). D đồng ý, L lấy xe mô tô Honda SH màu đen BKS: 15B3-330.76 đưa cho D để chở L đến Ngã ba Văn Cao. Tại đây, L lấy điện thoại (có số thuê bao 0932256633) gọi lại cho T (có số thuê bao 0325302201) nói “Anh đến nơi rồi”. Khi T đến, L lấy từ chiếc hộp nhựa màu xanh trong túi quần bên trái mình đang mặc ra 04 điều ma túy cần sa đưa cho T, còn T đưa cho L số tiền 500.000đồng. Sau khi nhận tiền, L trả lại cho T 100.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an quận Hải An phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, qua kiểm tra L tự nguyện lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc 01 hộp nhựa màu xanh trong có 07 điều ma túy cần sa. Còn D lấy từ túi quần bên phải của mình 01 hộp nhựa màu xanh trong có 11 điều ma túy cần sa giao nộp cho lực lượng Công an. Tổ công tác Công an quận Hải An đã đưa các đối tượng về trụ sở Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

#### \* Vật chứng thu giữ:

- 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng;
- 04 điều thảo mộc khô kích thước dài 7 cm (mẫu số 1);

- 01 hộp nhựa màu xanh kích thước khoảng 3x10 cm bên trong có chứa 07 điều thảo mộc khô, kích thước dài 7 cm (mẫu số 2);

- 01 hộp nhựa màu xanh kích thước khoảng 3x10 cm bên trong có chứa 11 điều thảo mộc khô, kích thước dài 7 cm (mẫu số 3);

- 01 điện thoại Nokia Model 1280 màu đen xám (bị bung nắp trước, nắp sau không khởi động được) trong có sim thuê bao số 0325032201;

- 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax bên trong có sim thuê bao số 0932256633; 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS 15B3-330.76.

**\* Tại Bản kết luận giám định số 71/KLGD ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:**

- Mẫu số 1 (thu giữ của T) gửi giám định có khối lượng: 1,01gam là loại cần sa;

- Mẫu số 2 (thu giữ của L) gửi giám định có khối lượng: 1,85gam là loại cần sa;

- Mẫu số 3 (thu giữ của D) gửi giám định có khối lượng: 2,21gam là loại cần sa.

**\* Tại Bản kết luận giám định số 328/KLGD ngày 08/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố kết luận: Các mẫu thảo mộc khô, vụn (mẫu số 1, mẫu số 2 và mẫu số 3) gửi giám định là Hoa, lá của cây cần sa.**

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-HA ngày 07/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Vũ Hoàng L về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội làm ăn lương thiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định; **gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn** nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng **điểm a, điểm b** khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; **điểm a** và **điểm c** khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 niêm phong bằng bì thư có dấu niêm phong số 328/KLGD-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hải Phòng; 01 điện thoại Nokia Model 1280 màu đen xám (bị bung nắp trước, nắp sau không khởi động được) trong có 01 sim thuê bao số 0325032201; 01 sim thuê bao số 0932256633.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng thu giữ của Vũ Hoàng L; số tiền 100.000đồng thu giữ của **Trần Trung T.**

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải án chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: ngày 10/02/2020 và ngày 13/02/2020, Vũ Hoàng L đã có hành vi mua bán trái phép ma túy, khối lượng là **2,86** gam hoa, lá của cây cần sa, mục đích để thu lợi cho bản thân. Đây là chất ma túy nằm trong danh mục **I, STT: 45** của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**" theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ vào khối lượng bị cáo bán ma túy, xác định hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, do vậy cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự; **tiền án: Tại Bản án số 13/2012/HSST ngày 18/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự (đã được xóa).**

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên. Căn cứ quy định pháp luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích đáng, bắt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Xét 01 phong bì thư có dấu niêm phong số 328/KLGD-MT của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong đựng chất ma túy là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

+ Đối với 01 điện thoại Nokia Model 1280 màu đen xám (bị bung nắp trước, nắp sau không khởi động được) trong có 01 sim thuê bao số 0325032201 và 01 sim thuê bao số 0932256633. Xét thấy đây là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với số tiền 500.000đồng thu giữ của Vũ Hoàng L và 100.000 đồng thu giữ của Trần Trung T. Xét đây là số tiền liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo **khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự**.

[11] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS 15B3-330.76 và 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax. Qua điều tra xác định, của bà Đặng Thị H là mẹ đẻ của Vũ Hoàng L. Bà H không biết việc L mượn xe và điện thoại dùng vào việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An và Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho bà H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Đối với Phạm Ngọc D có hành vi điều khiển chiếc xe Honda SH màu đen BKS 15B3-330.76 chở Vũ Hoàng L đến ngã ba Văn Cao, Ngô Gia Tự, Hải An, Hải Phòng. Do D không biết mục đích của L đi bán ma túy nên không có căn cứ xác định D là đồng phạm giúp sức với L về tội Mua bán trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 2,21 gam hoa, lá cây cần sa của Phạm Ngọc D và hành vi tàng trữ 1,01 gam hoa, lá cây cần sa của Trần Trung T với mục đích để sử dụng cho bản thân, chưa đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Ngọc D và Trần Trung T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[14] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vũ Hoàng L tại khu vực đường tàu Cát Cụt, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 10/02/2020 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt Vũ Hoàng L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

**Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 14 tháng 02 năm 2020.**

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm **a** và điểm **c** khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:



- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong số 328/KLGD-MT của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 điện thoại Nokia Model 1280 màu đen xám (bị bung nắp trước, nắp sau không khởi động được) trong có 01 sim thuê bao số 0325032201; 01 sim thuê bao số 0932256633.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của Vũ Hoàng L và 100.000 đồng thu giữ của Trần Trung T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0002890 ngày 10/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản a Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Vũ Hoàng L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhất trí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hải An;
- Phòng PV06 - CATP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Mạnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Mạnh**





TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN**  
**GIAO NHẬN VĂN BẢN TỔ TỤNG CỦA TÒA ÁN**

*Vào hồi.....h..... ngày tháng 6 năm 2020*

Tại: Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Người giao: Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An.

Đã giao: **02 Bản án hình sự sơ thẩm số 16 /TB-TL ngày 26/5/2020**

Của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Cho: Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, Hải Phòng.

Người đã nhận trực tiếp đọc lại biên bản, nhất trí và ký tên.

**Người nhận**

**Người giao**

**Nguyễn Kim Thanh**



